

MỘT SỐ GIẢI PHÁP BỐ TRÍ TRUNG TÂM XÃ MỚI (SAU SÁP NHẬP HÀNH CHÍNH) TẠI NGOẠI THÀNH HÀ NỘI

SPATIAL ORGANIZATION SOLUTIONS FOR NEW COMMUNE CENTERS AFTER ADMINISTRATIVE MERGERS IN PERI-URBAN HANOI

➔ **ThS. KTS. Nguyễn Hồng Quang** - Khoa QH Đô thị và Nông thôn - ĐHKiến trúc Hà Nội
SĐT: 0948814079 - Email: hongquang16021979@gmail.com

Tóm tắt: Trước khi sát nhập hành chính, xã là đơn vị hành chính chính quyền cấp cơ sở. Quá trình sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã tại khu vực ngoại thành Hà Nội gần đây đang làm không gian hành chính – xã hội và tổ chức lãnh thổ nông thôn có những biến đổi sâu sắc. Trong bối cảnh này, không gian trung tâm xã mới (TTXM) sau sát nhập đang đối diện với rất nhiều thách thức mới, phải phục vụ với quy mô lãnh thổ lớn hơn cũ với chức năng kinh tế - xã hội phức tạp hơn nên nó cần được tổ chức lại một cách khoa học để phù hợp định hướng phát triển mới.

Bài báo tập trung phân tích các vấn đề tồn tại của hệ thống trung tâm xã (TTX) trước sáp nhập, chỉ ra những đặc điểm của TTXM, từ đó nêu quan điểm và đề xuất một số giải pháp tổ chức không gian TTXM phù hợp tại khu vực ngoại thành Hà Nội để có thể phát triển hiệu quả và bền vững.

Từ khóa: Trung tâm xã; sát nhập hành chính; vùng ngoại ô Hà Nội; cơ sở hạ tầng công cộng,...

1. GIỚI THIỆU

Xã là đơn vị hành chính chính quyền cơ sở, được hình thành chủ yếu từ sau cách mạng tháng 8 năm 1945, xã bao gồm một số làng (hoặc thôn) và trong nó mỗi làng đó tồn tại như một đơn vị xã hội cấp dưới của xã. TTX luôn không gian hạt nhân của phát triển của xã thúc đẩy kinh tế - xã hội; nó là nơi diễn ra các hoạt động và công việc liên quan đến giải quyết những vấn đề của dân cư. Theo đà phát triển trong các giai đoạn khác nhau thì TTX đóng vai trò là điểm không gian trọng tâm cho các hoạt động cộng đồng.

Trước khi sát nhập hành chính, không gian của TTX có nhiều vấn đề như còn thiếu quy hoạch hợp lý, công trình xây dựng manh mún, chất lượng cảnh quan kém, quy mô hoạt động chưa đáp ứng được những nhu cầu của người dân,...

Sau quyết định sát nhập hành chính toàn quốc từ 7/2025, tại các vùng ngoại thành Hà Nội, đã hình thành các xã hành chính mới với quy mô lớn hơn do kết hợp khoảng 4-6 đơn vị xã cũ. Các xã mới thành lập có đặc điểm là ranh giới lãnh thổ mở

Abstract: Prior to administrative mergers, the commune functioned as the fundamental unit of grassroots governance. In recent years, the process of restructuring and merging commune-level administrative units in the peri-urban areas of Hanoi has led to profound transformations in socio-administrative space and rural territorial organization.

In this context, newly established commune centers (NCCs) are facing numerous challenges. They are required to serve larger territorial areas and populations while accommodating increasingly complex socio-economic functions. Therefore, these centers need to be reorganized in a systematic and scientifically grounded manner to align with new development orientations.

This paper focuses on analyzing the limitations of pre-merger commune centers (CCs), identifying the key characteristics of post-merger commune centers, and proposing planning perspectives along with spatial organization solutions suitable for the peri-urban context of Hanoi. The aim is to support the effective and sustainable development of commune centers under conditions of administrative restructuring.

Keywords: Commune center; administrative merger; peri-urban Hanoi; public infrastructure; spatial organization

rộng, quy mô dân số tăng lên và cơ cấu kinh tế - xã hội đa dạng hơn. Việc này bước đầu nâng cao hiệu quả quản lý và tối ưu hóa phân bổ nguồn lực nhưng cũng đã làm thay đổi căn bản những không gian của nông thôn đã có.

Các xã mới sau sáp nhập thừa hưởng nhiều TTX cũ, nhưng không trung tâm nào đủ khả năng đảm nhiệm vai trò của một trung tâm phục vụ toàn diện. Trong khi các quan hệ hành chính đang ngày càng điều chỉnh, thì những thay đổi về không gian quy hoạch lại không được giải quyết đầy đủ tương xứng trong đó quy hoạch không gian TTXM đã bộc lộ nhiều vấn đề trong thực tiễn. Các văn bản pháp lý đến nay cũng chưa có để hướng dẫn nên rất khó có thể quy định về bán kính phục vụ, hệ thống phân cấp cơ sở vật chất và bố cục không gian.

Một số xã mới xuất hiện các khu vực đô thị trong xã nên các TTXM không chỉ phục vụ cộng đồng nông thôn thuần túy, mà chúng phải đáp ứng các chức năng hỗn hợp nông thôn - đô thị, các hoạt động kinh tế mới và nhu cầu dịch vụ công ngày càng cao.

Như vậy cần phải có quan điểm mới về quy hoạch, tổ chức lại các TTXM sau khi sáp nhập hành chính vì đây là việc làm quan trọng có tính chiến lược về không gian trong thời điểm này. Bài báo nêu một số tồn tại của hiện trạng trung tâm xã trước và sau khi sáp nhập, từ đó có quan điểm và hướng quy hoạch không gian TTXM ở ngoại thành Hà Nội cho phù hợp. Nghiên cứu này sẽ là cơ sở tham khảo cho việc phát triển các mô hình TTXM trên các địa bàn tương tự.

2. KHÁI NIỆM

- **Khái niệm làng xã:** Làng là từ chỉ đơn vị tự cư nhỏ nhất nhưng hoàn chỉnh của người nông dân Việt Nam. Khái niệm làng xã ngày xưa bản chất cũng chỉ là làng theo quy mô lớn hay nhỏ với người đứng đầu như lý trưởng, xã trưởng do hội đồng hương ước bầu lên, và các chức vụ này không nằm trong hệ thống quan chức phong kiến.

- **Khái niệm xã:** Trước thời điểm sáp nhập hành chính 7/2025, xã không phải làng xã như trên là đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp nhỏ nhất thuộc quản lý cấp huyện và dưới xã thì vẫn còn có làng, thôn, bản, buôn,... Sau khi bỏ ĐVHC cấp huyện, xã sau sáp nhập (bao gồm một vài ĐVHC cấp xã cũ) đang là chính quyền cấp cơ sở thuộc quản lý của ĐVHC cấp tỉnh.

- **Công trình công cộng xã:** Là thành phần cơ bản của tổ chức không gian ở cấp xã, nơi chúng hỗ trợ cả quản lý hành chính và đời sống xã hội hàng ngày, thường được hiểu là các dịch vụ cố định về mặt không gian, mang lại lợi ích tập thể, bao gồm hành chính, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao và thương mại cơ bản,... Sự phân bố và quy mô của nó có vai trò quyết định trong việc tiếp cận và sử dụng hiệu quả trong lãnh thổ nông thôn.

- **Trung tâm xã:** Là không gian có quy mô vượt ra ngoài sự tập hợp các công trình công cộng, là khu vực xây dựng tạo nên không gian bộ mặt của xã. Ngoài xây dựng các cơ sở hạ tầng công cộng như trên, nó còn có thêm không gian nhà ở với các chức năng hỗn hợp. Ngoài ra nó có thể bao gồm một số không gian truyền thống như gốc đa, bến nước, đình, chùa,... và một số nơi có công trình ngoài dân dụng như nghĩa trang liệt sĩ, cơ quan chuyên ngành,...

- **Trung tâm phụ:** Là trung tâm ngoài trung tâm chính, được hình thành ở thôn làng khác có đặc trưng và tiềm năng kinh tế. Ở đó không có công trình trụ sở đầu não, nhưng có các công trình trong lĩnh vực khác tạo thành không gian trung tâm chuyên ngành (có thể vượt cấp xã) như trung tâm TMDV, trung tâm văn hoá TDTT,... Đặc biệt với một số xã đặc thù sẽ có trung tâm làng nghề sản xuất, tiểu thủ công nghiệp; trung tâm du lịch nghỉ dưỡng,...

3. SƠ LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM XÃ Ở VIỆT NAM

Không như thời sơ kì lịch sử không gian trung tâm các khu định cư khi đó còn mờ nhạt, chủ yếu là những bãi đất chung, nơi diễn ra các hoạt động tín ngưỡng và sinh hoạt cộng đồng thì sang chế độ phong kiến, làng xã Việt Nam phát triển tương đối ổn định với cấu trúc không gian khép kín, truyền thống tự trị làng xã mạnh mẽ với Đình làng, chùa, miếu, chợ,... lúc đó là những yếu tố trung tâm của cộng đồng.

Sang đến thế kỉ XVII, thời kì này có xuất đơn vị hành chính tổng, trung gian giữa huyện và làng xã, bao gồm khoảng trên dưới 10 xã làng, được duy trì trong một thời gian dài. Việc sinh hoạt hành chính tại cấp tổng thường được diễn ra tại một số chùa Tổng, đình Tổng. Đây cũng có thể coi là những không gian trung tâm công cộng lớn hơn cấp làng xã đang có.

Trong giai đoạn *Thời kỳ thuộc địa Pháp*, cấp tổng vẫn được duy trì để quản lý làng xã cả 2 miền. Nông thôn có thay đổi đáng kể với giao thông được cải thiện và có sự xuất hiện của các công trình hành chính kiểu mới như các văn phòng hành chính, đồn cảnh sát, và đôi khi là các chợ nhỏ, cơ sở dịch vụ. Các công trình này thường nằm dọc theo các tuyến đường giao thông hoặc gần các trung tâm làng hiện có nhưng đa số còn biệt lập, thiếu sự gắn kết khu dân cư xung quanh. Mặt khác nó vẫn chưa phát huy tốt mặt thể chế, thường không có sự kết nối chức năng với các trung tâm làng xã truyền thống.

Giai đoạn sau *Cách mạng tháng Tám năm 1945*, nhà nước ta đã xác định xã là chính quyền cơ sở. Xã bao gồm một số làng (hoặc thôn) và mỗi làng đó là một đơn vị xã hội cấp dưới của xã. Các trung tâm xã trong giai đoạn này thường được bố trí thành các cụm công trình, do hạn chế về nguồn lực nên cơ sở vật chất tạm thời phục vụ đáp ứng nhu cầu trước mắt.

Thời kỳ *Hợp tác xã nông nghiệp* (năm 1954 – 1986): sau cải cách ruộng đất, làng xã có sự thay đổi đột biến với cơ cấu truyền thống đã bị phá vỡ và có xu thế hướng ngoại. Bên cạnh làng xã cổ truyền, cũng xuất hiện dạng xóm làng mới có quy mô nhỏ, độc lập. Thời kì này bắt đầu xuất hiện hệ thống công trình phục vụ sản xuất mới và hệ thống hạ tầng kỹ thuật nông thôn được cải thiện nhằm phục vụ phát triển nông thôn xã hội chủ nghĩa. Hệ thống các công trình phục vụ công cộng và phúc lợi xã hội do chính quyền xã quản lý được hình thành như trường học, trạm y tế, cửa hàng mua bán, trụ sở làm việc, sân vận động thể dục thể thao,...

Giai đoạn *1986 đến đầu thế kỉ XXI*: Thời kỳ này nền cơ chế có sự đổi mới, các hộ nông dân được coi là đơn vị kinh tế tự chủ và các mô hình kinh tế kiểu mới cũng bắt đầu xuất hiện. Ngoài các thành

phần chủ đạo của trung tâm xã như trụ sở UBND, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế,... thì cũng bắt đầu xuất hiện các không gian dịch vụ thương mại từ khu vực dân cư và các công trình ngoài dân dụng khác. Nhìn chung các TTX được hình thành và phát triển gắn với bộ máy chính quyền cơ sở, là khu vực không thể thiếu trong quản lý nông thôn nhưng ngày càng chịu áp lực bởi dân số gia tăng và nhu cầu chức năng ngày càng phát triển.

4. MỘT SỐ VẤN ĐỀ HIỆN TRẠNG CỦA CÁC TTX TRƯỚC KHI SÁP NHẬP Ở VÙNG NGOẠI Ô HÀ NỘI

4.1. Về loại hình công trình công cộng

Trước khi sáp nhập hành chính, hầu hết các công trình TTX ở vùng ngoại ô Hà Nội được quy hoạch với chức năng còn hạn chế. Các điển hình thường là trụ sở xã, trường tiểu học, trung học cơ sở, trạm y tế,... trong khi các dịch vụ khác hoặc không gian cộng đồng đa chức năng hầu như không rõ rệt.

Các công trình được xây dựng không đồng bộ nên ko có liên kết phối hợp chức năng giữa các công trình và các cơ hội sử dụng chung, làm hạn chế cơ hội nâng cấp dịch vụ. Khi một số khu vực kinh tế đa dạng lên và có sự gia tăng dân cư qua lại, loại hình công trình này tại một số nơi ngày càng không đáp ứng được nhu cầu của cộng đồng.

4.2. Quy mô công trình và nhu cầu thực tế

Quy mô công trình được thiết kế cũng không phù hợp nhu cầu thực tế đặt ra. Thiết kế công trình cho các cơ sở cấp xã thường dựa trên những tiêu chuẩn cứng nhắc và còn có tính đại trà, không linh hoạt. Trên thực tế, nhiều xã ngoại ô đã có thay đổi nhanh chóng về tăng trưởng dân số, kinh tế - xã hội rất lâu trước khi sáp nhập hành chính chính thức diễn ra. Cùng với tình trạng đất đai phân tán, không có dự trữ nên dẫn đến các trung tâm xã thường bị thiếu hụt cả về năng lực vật chất và phạm vi chức năng dẫn đến việc mở rộng hoặc tổ chức lại cũng bị hạn chế.

Một số nơi vai trò của các trung tâm xã cũng bị suy yếu do người dân phải dựa vào xã lân cận hoặc một số cụm làng trong xã để được cung cấp các dịch vụ theo nhu cầu. Một số làng với cơ sở vật chất có quy mô lẫn át cả hoạt động trung tâm xã. Ví dụ như chợ làng hoạt động nhộn nhịp trong khi chợ xã lại vắng...

4.3. Quy hoạch không gian, kiến trúc cảnh quan

Nhiều TTX cho thấy sự thiếu sự mạch lạc và bản sắc không gian. Các cơ sở vật chất nhiều khi được bố trí một cách tự phát, thiếu quy hoạch tổng thể. Sự phát triển manh mún này dẫn đến bố cục không có quy luật và kết nối kém với các khu dân cư và nông nghiệp xung quanh. Một nguyên nhân khác là mạng lưới giao thông khu vực kém nên cũng làm giảm sức hấp dẫn và khả năng tiếp cận của các TTX

đối với người dân sống ở các làng xa trung tâm

Chất lượng không gian cảnh quan cũng bị hạn chế. Các công trình công cộng thường theo các thiết kế đại trà, ít khi nghiên cứu với sự thích ứng bối cảnh đặc điểm văn hoá địa phương và rất thiếu không gian tụ họp hoặc trung tâm của đời sống cộng đồng. Một số nơi công trình rời rạc, khuất nẻo và bị lép vế trong khu dân cư nên chưa có mối liên hệ chức năng chặt chẽ với nhau để tạo nên một quần thể công năng và cảnh quan. Vẫn còn tồn tại công trình 1 tầng, gây lãng phí đất và không phù hợp không gian.

5. ĐẶC ĐIỂM KHÔNG GIAN VÀ CHỨC NĂNG CỦA CÁC TRUNG TÂM XÃ MỚI SAU SÁP NHẬP HÀNH CHÍNH

5.1. Mối quan hệ TTXM và các khu vực dân cư

Việc sáp nhập hành chính các xã ở vùng ngoại ô Hà Nội đã dẫn đến việc hình thành các đơn vị lãnh thổ mới với quy mô mở rộng đáng kể. Các xã mới thành lập này thường bao gồm vài xã cũ có đặc điểm kinh tế - xã hội riêng biệt nên nó có không gian phức tạp hơn so với trước đó. Bên cạnh đó, sáp nhập hành chính cũng mang lại một số lợi thế khi xã mới có vị thế tốt hơn để lập kế hoạch và quản lý các dịch vụ công, có thể nâng cao hiệu quả làm việc và cho phép phân bổ đầu tư một cách hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, khi lãnh thổ mở rộng làm tăng khoảng cách một số khu dân cư ngoại vi với trung tâm hành chính, điều này còn nhiều bất ngờ với dân cư quen với tiếp cận các dịch vụ công ở xã cũ. Hiện nay chưa quy hoạch rõ ràng, các xã sau sáp nhập hầu hết đang duy trì tận dụng, ưu tiên các không gian trung tâm xã cũ với các cơ sở công cộng sẵn có.

5.2. Sự chuyển đổi của các TTXM

Quy mô của các TTXM cũng có nhu cầu thay đổi vì các cơ sở ban đầu được thiết kế để phục vụ các cộng đồng xã cũ giờ đây phải đáp ứng nhu cầu của một lượng người dùng lớn hơn và đa dạng hơn. Ngoài số lượng, chất lượng chức năng và tổ chức không gian của các TTXM cũng cần được chuyển đổi

Tại ngoại ô Hà Nội, quy mô TTXM cần cung cấp dịch vụ vượt ra ngoài các chức năng xã hội truyền thống. Do đó, các TTXM ngày càng cần đáp ứng nhu cầu dịch vụ việc làm, đào tạo nghề, và các hoạt động kinh tế cộng đồng, cần phải hỗ trợ các mục đích không gian sử dụng đa chức năng. Ví dụ ở đây các xã đều có dân số đều trên 25.000 người thì phải bố trí trường cấp 3 và không gian phụ trợ, và các hạng mục như sân thể thao, nhà văn hoá xã,... cần thay đổi lại các tiêu chuẩn thiết kế

5.3. Sự xuất hiện của các Trung tâm tiểu vùng

Trước khi sáp nhập, khái niệm trung tâm tiểu vùng tuy không có trên văn bản pháp lý, nhưng nó là một không gian có tồn tại và đã được nhiều nơi nghiên cứu. Hiểu đơn giản là nó là khu vực trung

tâm xã mà quy mô phục vụ liên xã, thậm chí cho cả cấp huyện, đó cũng là nơi hình thành các thị trấn sau này.

Tuy nhiên, sau sáp nhập sẽ hình thành một số TTXM đảm nhận vai trò cấp cao hơn. Sẽ xuất hiện TTXM có hoạt động phục vụ vượt ra quy mô của xã hành chính mới, phục vụ cho nhiều xã. Trên thực tế nó có nguồn gốc từ các trung tâm xã cũ có vị trí tương đối tốt - chẳng hạn như những trung tâm nằm dọc theo các hành lang giao thông chính hoặc gần các khu vực dân cư tập trung, có xu hướng phát triển thành các điểm trọng tâm cho quản lý hành chính và cung cấp dịch vụ.

Sự chuyển đổi này mang lại những hệ quả quan trọng đối với quy hoạch. Các TTXM quy mô phục vụ tiểu vùng cần nhiều cơ sở vật chất hơn, kết nối tốt hơn và tổ chức không gian mạnh mẽ hơn so với các TTXM thông thường. Do đó nên cần có quy hoạch chủ động, nếu để phát triển tự phát sự phát sẽ làm trầm trọng thêm sự bất bình đẳng về không gian trong xã.

5.4. Sự xuất hiện của các khu vực đô thị

Do ảnh hưởng đô thị hóa, dẫn đến xuất hiện của các khu vực đô thị trong các xã sau sáp nhập. Khu vực này có đặc điểm chịu áp lực phát triển mạnh, với mật độ xây dựng cao hơn, sử dụng đất hỗn hợp và các hoạt động thương mại được tăng cường do nhu cầu dịch vụ ngày càng tăng và ảnh hưởng của các khu vực đô thị lân cận. Như vậy không gian của các xã sáp nhập trở nên đa dạng hơn, bao gồm các khu vực nông thôn rõ rệt cùng với các khu vực có đặc điểm đô thị hoặc bán thị

Tình trạng không gian lai ghép này khiến TTXM hiện nay phải đảm nhiệm các chức năng song hành phục vụ cả không gian đô thị và không gian nông thôn. Đây là điều cần thiết để đảm bảo sự phát triển cân bằng và tránh khu vực đô thị phát triển không kiểm soát.

6. CÁC MÔ HÌNH ĐỀ XUẤT CHO TỔ CHỨC TRUNG TÂM XÃ MỚI SAU SÁP NHẬP HÀNH CHÍNH

6.1. Quan điểm

Quy hoạch TTXM cần có tầm nhìn mới để có thể phát triển bền vững. Một số quan điểm đưa ra cho việc bố cục không gian TTX như sau:

- *Về loại hình công trình tạo nên không gian TTXM*

Với công trình công cộng, vẫn tận dụng và nâng cấp các khối cơ bản đã có: Khối trụ sở, hành chính (điển hình là trụ sở UBND và HĐND xã,...); Khối văn hóa giáo dục, thông tin (trường học, bưu điện,...); Khối phát triển kinh tế, tài chính (chợ xã, quỹ tín dụng,...); Khối văn hóa - thể thao, nghỉ ngơi giải trí, chăm sóc sức khỏe (Trung tâm văn hóa thể thao xã, cây xanh công cộng, Trạm y tế,...).

Thực tế công trình có nhiều sự bổ sung thay đổi so với so với tiêu chuẩn cũ vì phục vụ địa bàn mới lớn hơn. Ngoài ra quy mô trung bình khoảng trên 25.000 dân, các TTXM cần có thêm các công trình khác theo nhu cầu của dân cư, ví dụ: trụ sở công an xã, xã đội, chợ xã, trường cấp III, trạm chờ xe bus,....

Ngoài ra cần phát huy một số công trình và không gian khác từ khu dân cư như phố làng, phố chợ, các công trình của thôn làng và các không gian truyền thống, và các công trình ngoài dân dụng như tôn giáo tín ngưỡng, công trình kĩ thuật phục vụ,...

- Về Bố cục tổng thể

Trong giai đoạn này, không nên bố cục các công trình tập trung tại một địa điểm, vì sẽ phải lấy thêm quỹ đất và xây dựng mới tốn kém trong khi những công trình trung tâm xã cũ vẫn còn có thể khai thác được. Mặt khác sau sáp nhập hành chính, một đơn vị xã mới bao gồm nhiều thôn làng hơn trước (có nơi tới gần 25 làng) nhưng các cụm làng trên địa bàn xã cũ vẫn có thói quen về không gian kinh tế xã hội đã từng có. Sử dụng công trình trên địa bàn này sẽ đem lại cảm giác quen thuộc cho cư dân trong bối cảnh sát nhập hành chính mới

Cần tạo lập trung tâm chuyên ngành đa dạng như trung tâm nông nghiệp, trung tâm công nghiệp, trung tâm dịch vụ thương mại, trung tâm tín ngưỡng, du lịch,... Để có sự phát triển ổn định, các trung tâm trong và ngoài xã cần có sự liên kết với nhau để có thể trao đổi thị trường và không gian văn hoá xã hội, qua đó hỗ trợ nhau tạo thành một hệ thống không gian phát triển kinh tế, văn hoá trong toàn khu vực nông thôn. Lúc đó hệ thống sẽ thu hút và hấp dẫn dân cư đô thị với các dịch vụ du lịch nông nghiệp, trải nghiệm nông thôn,...

Việc tổ chức các TTXM ăn phối hợp với công trình cấp xã và cấp thôn tạo nên một các hệ thống không gian liên kết với nhau và khai thác được bản sắc của các địa bàn thôn làng cũ trong không gian xã mới

- Trung tâm xã quy mô phục vụ vượt cấp

- Trong một số trường hợp, trong TTXM sẽ có các công trình mà quy mô phục vụ vượt cấp xã, ví dụ trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, hoặc thể dục thể thao, du lịch,... nên cần phát huy dạng phi tầng bậc này. Tuỳ theo quy mô và số lượng những công trình đó thì TTXM sẽ có điều kiện phục vụ cụm xã hoặc liên xã, và nó là động lực kéo theo các TTXM địa bàn khác phát triển. Việc phát triển mở rộng quy mô phục vụ các công trình cần phụ thuộc vào mục đích và nhu cầu sử dụng của từng xã khác nhau.

- Một số trung tâm cấp vùng như này sẽ tạo nên những khu vực phát triển đô thị nằm trong địa bàn xã. Tổ chức không gian cần có xen kẽ các yếu tố đô thị và nông thôn một cách hợp lý, trong

đó coi trọng các không gian sản xuất nông nghiệp, không gian xanh của khu vực dân dụng cũng như ngoài dân dụng, và không gian chuyển tiếp có thể làm trung gian giữa các khu vực sản xuất nông thôn và các khu vực đô thị hóa.

6.2. Phân loại các dạng không gian TTXM sau sáp nhập

Trên cơ sở quan điểm bố trí trung tâm phân tán trên địa bàn xã mới. Trong bài viết này tác giả phân loại một số dạng không gian trung tâm cơ bản như sau:

Dạng 1: TTXM chỉ có công trình cấp xã

Đây là không gian trung tâm chính hoặc trung tâm phụ chỉ có các công trình cấp xã và phục vụ cho quy mô dân cư trong xã. Một số trung tâm dạng này thường chỉ bao gồm các khối cơ bản như trụ sở, trường học,... Tuy nhiên không gian rất dễ bị thay đổi bởi những nhu cầu phát sinh gia tăng của dân cư

Dạng 2: TTXM có công trình cấp xã và công trình cấp thôn

Đặc điểm nó nằm trên địa bàn 1 thôn, nó kết hợp thêm công trình của thôn như nhà văn hóa, sân thể thao, chợ, nhà ở... thậm chí có thêm công trình truyền thống khác như đình, chùa,... càng làm cho không gian trở nên nổi bật. Dân cư thôn làng này thường có điều kiện phát triển hơn chỗ khác và cũng xuất hiện nhiều khu vực nhà ở làm kinh doanh hỗn hợp

Ngoài ra ta cũng gặp trung tâm phụ dạng này được hình thành từ khu vực sản xuất nông nghiệp (xã có sản xuất và phát huy các dịch vụ du lịch nông nghiệp đặc trưng), hoặc từ khu vực sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ (đối với xã có làng nghề)

Dạng 3: TTXM có công trình vượt cấp xã

Các công trình vượt cấp này chính là các công trình ở huyện trước đó như trung tâm y tế (bệnh viện huyện cũ), chợ đầu mối, toà án,... Các công trình này bây giờ phục vụ cấp liên xã, cấp tiểu vùng và nó kết hợp với một số công trình đầu não tạo nên không gian trung tâm chính. Tại trung tâm này, khu vực đô thị phát triển do nhà ở phát triển các chức năng đa dạng.

Dạng 4: TTXM có công trình đặc biệt

Thường là trung tâm phụ, bao gồm các công trình đặc biệt ngoài cấp xã như trường đại học, trường đào tạo, các cơ quan cấp trên,... bến đỗ xe đối ngoại,... hoặc có thêm một số công trình ngoài dân dụng khác như cơ quan chuyên ngành, doanh trại quân đội, trung tâm huấn luyện,... Khu dân cư lân cận các công trình này được thuận lợi phát triển với nhiều chức năng hỗn hợp tạo, do đó có nơi tạo nên không khí trung tâm nhộn nhịp và tập nập hơn trung tâm chính.

6.3. Đề xuất dạng hình thức bố cục trung tâm xã mới

Dựa trên đặc điểm không gian của vùng ngoại

ô Hà Nội và những vấn đề đã được xác định ở các phần trước, trung tâm xã sẽ thuộc 1 hoặc vài dạng như đã nêu trên. Bài báo này đề xuất một số dạng mô hình bố cục không gian phù hợp và dễ áp dụng để tổ chức trung tâm xã sau sáp nhập hành chính là: mô hình tuyến tính, mô hình chuỗi các nút tuần tự và mô hình mạng lưới các nút hỗn hợp.

6.3.1. Mô hình TTXM bố cục theo tuyến

Quy hoạch các không gian TTXM theo bố cục tuyến (hình 1A) là việc tổ chức không gian và công trình dọc theo trục phát triển chính, tạo không gian liên tiếp nhau, được tổ chức những tuyến dài bám theo hành lang giao thông như trục xã, trục huyện lộ, tỉnh lộ,... đi qua xã, hoặc có thể bám theo các dòng kênh, dòng sông. Các công trình có mối quan hệ mật thiết với nhau tạo thành một dải các không gian công cộng và nhanh chóng tạo thành tuyến phố bộ mặt xã tại khu vực nông thôn. Mô hình này đặc biệt phù hợp địa bàn hiện trạng đã có các không gian công cộng và khu dân cư định hình theo tuyến.

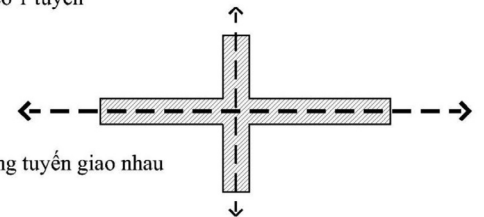
Thực tế số lượng công trình công cộng có hạn, nên việc hình thành tuyến kéo dài cần có sự góp mặt thêm của những nhà ở dân cư, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất,... và đặc biệt phối hợp với một số cơ sở truyền thống như đình đền, chùa, miếu, cổng làng,... để tạo nên tạo ra không gian phố làng, phố chợ, phố tiểu thủ công nghiệp, phố du lịch,... trong xã.

Trong mô hình tuyến này, các cơ sở công cộng dễ dàng tiếp cận từ các khu vực xung quanh và cũng thuận lợi kết nối với hệ thống giao thông công cộng. Một nhược điểm là trong mô hình tuyến thì sẽ không tận dụng triệt để các công trình của xã cũ và việc hình thành 1 tuyến sẽ gây áp lực phát triển mạnh dọc theo các tuyến đường chính.

Tổ chức dạng tuyến giao nhau (hình 1B) sẽ khắc phục nhược điểm trên, tuy nhiên nó sẽ đòi hỏi sự phát triển mạnh của các trục giao thông. Nhưng về mặt phục vụ vẫn chưa thực sự lan toả phân bố đều cho các khu vực, chưa tận dụng hiệu quả các công trình công cộng của các địa bàn xã cũ



Hình 1A:
bố cục theo 1 tuyến



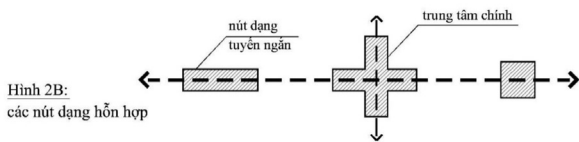
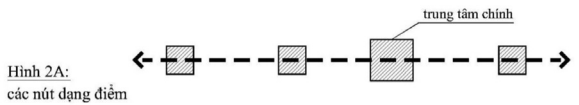
Hình 1B:
bố cục dạng tuyến giao nhau

6.3.2. Mô hình dạng chuỗi các nút tuần tự (nút có thể là điểm, hoặc tuyến ngắn)

Mô hình này là một chuỗi các nút liên kết với

nhau, thường tương ứng với các trung tâm xã cũ hoặc các cụm làng có vị trí đặc trưng. Mô hình này phân bố các cơ sở trọng yếu trên nhiều nút, mỗi nút phục vụ một vai trò chức năng cụ thể trong phạm vi xã.

Bản chất là các nút cũng là các trung tâm thành phần bố trí phân tán trên một tuyến liên kết trên hành lang giao thông kéo dài liên thôn. Đặc trưng giữa các nút này luôn tồn tại một khoảng cách, nó có thể là khu dân cư nhà ở mật độ thấp, hoặc là những khoảng xanh, ao hồ, hoặc những không gian phục vụ nông nghiệp.



Tại ngoại ô Hà Nội, mô hình này phù hợp với các xã sáp nhập có nhiều trung tâm cũ có tầm quan trọng tương đối ngang nhau hoặc phù hợp với địa bàn dân cư trải dài dọc tuyến đường chính. Bằng cách bố trí chức năng khác nhau cho mỗi nút, ta có thể tận dụng phát huy cơ sở hạ tầng hiện có. Dạng mô hình này rất thích hợp với xã có tiềm năng du lịch, lúc đó có thể bố trí các điểm trải nghiệm dọc tuyến, thu hút khách du lịch theo mô hình tham quan liên hoàn, trải nghiệm theo lộ trình.

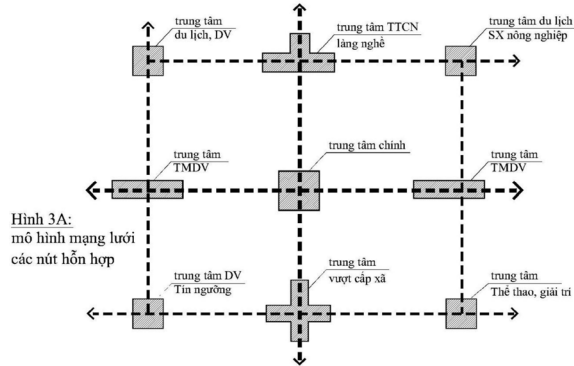
6.3.3. Bố cục dạng lưới hỗn hợp

Trong dạng cấu trúc này, các cơ sở công cộng được bố trí thành một mạng lưới các nút không gian (với các nút dạng điểm hoặc tuyến ngắn) phân bố khắp lãnh thổ xã, theo một hệ thống đường giao thông đan xen nhau, tạo thành một mạng lưới liên kết chặt chẽ thay vì chỉ phân bố theo một trục đường chính.

Mô hình này rất phù hợp với xã có dân số đông với hệ thống cơ sở công cộng phát triển đa dạng tạo nên các trung tâm TMDV, trung tâm công nghiệp, trung tâm sản xuất nông nghiệp,... Tại nút trung tâm này có thể kết hợp không gian công trình thôn làng cùng các công trình xã để tăng hiệu quả sử dụng

Đặc điểm mô hình này là không gian công cộng phân bố theo nhiều hướng với các khu chức năng được phân bố đồng đều trên địa bàn, tránh được quá tải cho một khu vực nhất định. Dân cư từ nhiều khu vực khác nhau có thể tiếp cận trung tâm một cách thuận lợi do nhiều tuyến đường kết nối giúp lưu thông dễ dàng. Ngoài ra khi dân số tăng hoặc cần mở rộng trung tâm, có thể mở thêm các tuyến đường, khu chức năng mới mà không làm gián đoạn trúc hiện tại.

Các xã sau sáp nhập, nơi có một số khu vực hoạt động như đô thị trong khi những khu vực khác vẫn hoạt động nông nghiệp, mô hình mạng lưới phân tán đã phân bố đều tới các không gian khác biệt, trong đó các nút có tính chất đặc thù sẽ được bố trí tại khu vực tương xứng với quy mô chức năng của nó.



7. KẾT LUẬN

Việc sáp nhập hành chính là một thay đổi rất lớn trong phát triển gần đây. Ở ngoại thành, xã mới sau sáp nhập nói chung và đặc biệt không gian TTXM càng có những thay đổi rất lớn, nhanh chóng nên vấn đề quy hoạch xây dựng TTXM đang trở nên vô cùng quan trọng trước yêu cầu thực tiễn.

Trong bài báo tác giả lấy nghiên cứu trên địa bàn ngoại thành Hà Nội, đây là nơi giao thoa giữa đặc điểm nông thôn và đô thị rất mạnh, rất cần dung hòa giữa cảnh quan nông nghiệp, các chức năng đô thị mới nổi và quan hệ hành chính.

Nghiên cứu đã nêu được sự thay đổi của không gian công cộng xã trong các thời kì, đã đề xuất các dạng bố cục TTXM như mô hình tuyến tính, mô hình chuỗi các nút tuần tự và mô hình mạng lưới các nút hỗn hợp. Các mô hình này nhằm mục đích nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ, hiệu quả không gian và khả năng thích ứng với áp lực đô thị hóa đang diễn ra.

Kết quả nghiên cứu có thể áp dụng rộng rãi và cung cấp các tài liệu tham khảo thực tiễn cho quy hoạch không gian ở các vùng ngoại ô đang trải qua quá trình sáp nhập hành chính tương tự. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. Nguyễn Hồng Quang - Giải pháp bố trí không gian trung tâm thôn làng tại các xã ngoại thành Hà Nội, Tạp chí Người Xây dựng số tháng 5+6, Tổng hội XD Việt Nam - 2021
2. Nguyễn Hồng Quang - Một số thực trạng không gian trung tâm xã tại ngoại thành Hà Nội, Tạp chí Người Xây dựng số tháng 5+6, Tổng hội XD Việt Nam - 2024
3. Nguyễn Đình Hiệp - Giải pháp quy hoạch các công trình công cộng tại trung tâm xã thuộc huyện Thanh Oai, Hà Nội, Luận văn thạc sĩ, ĐH kiến trúc Hà Nội - 2012
4. Nguyễn Hồng Quang - Giải pháp quy hoạch không gian trung tâm xã tại ngoại thành Hà Nội, Tạp chí Người Xây dựng số tháng 4, Tổng hội XD Việt Nam - 2025
5. PGS. TS. Đặng Đức Quang - Thị tứ làng xã, Nhà xuất bản Xây dựng - 2000